

Số: 39/2021/HNGĐ - ST  
Ngày: 14/05/2021  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thị Truyền

Ông Nguyễn Phương Tuyền

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đỗ Gia Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 859/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 41/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2021, giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ N - sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn X, xã N, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt

\* Bị đơn: Ông Trần Đình Kh - sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn X, xã N, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 11/12/2020, bản tự khai ngày 08/01/2021, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ N trình bày:*

Bà Nguyễn Thị Mỹ N và ông Trần Đình Kh tự nguyện chung sống với nhau năm 2000 và đăng ký kết hôn năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Tây, huyện Ninh Hòa (nay là Thị xã N), tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu bà Nghi và ông K sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2017 thì quan hệ hôn nhân của bà Nghi và ông K phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan

điểm không hợp tính tình, ông K thường xuyên ghen tuông vô cớ, chửi bới đánh đập bà Nghi dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bà Nghi và ông K đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn và để ổn định cuộc sống nên bà Nghi yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Đình Kh.

Về con chung: Bà Nghi và ông K có 02 con chung là [Trần Nguyễn Lam V](#), sinh ngày 11/8/2001 và [Trần Gia Huy](#), sinh ngày 17/12/2006. Đối với cháu Vy đã trưởng thành nên bà Nghi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Huy thì bà Nghi xin giao cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nghi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/04/2021 ông Trần Đình Kh trình bày:

Ông K và bà Nghi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn như lời trình bày của bà Nghi. Quá trình chung sống giữa ông K và bà Nghi có xảy ra mâu thuẫn, kinh cãi nhau nên bà Nghi yêu cầu ly hôn thì ông K đồng ý ly hôn. Do bận công việc nên ông K đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông K.

Về con chung: Bà Nghi và ông K có 02 con chung là [Trần Nguyễn Lam V](#), sinh ngày 11/8/2001 và [Trần Gia Huy](#), sinh ngày 17/12/2006. Đối với cháu Vy đã trưởng thành, khỏe mạnh nên ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Huy thì ông K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu bà Nghi cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Đình Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tòa án nhân dân Thị xã N thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao [Trần Gia Huy](#), sinh ngày 17/12/2006 cho ông K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông K không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung bà Nghi và ông K không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết; quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Đình Kh đã được Tòa án thông báo hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa ngày 04/5/2021 ông K không

có mặt, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa ngày 14/05/2021 ông K tiếp tục vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Nhởi kiện bị đơn ông Trần Đình Kh có địa chỉ tại Thôn X, xã N, Thị xã N về việc “Ly hôn” là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thị xã N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhởi và ông Trần Đình Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Ninh Tây, huyện Ninh Hòa (nay là Thị xã N), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 09 KH, quyền số 01/2000 cấp ngày 14/06/2002. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2017 các bên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 đến nay. Mặc dù các bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt được kết quả. Xét thấy tình nghĩa vợ chồng giữa bà Nghi và ông K không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo cũng không đem lại hạnh phúc cho các bên. Mặt khác, bị đơn ông Trần Đình Kh cũng đồng ý ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ Nhởi đối với ông Trần Đình Kh.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà Nghi và ông K có hai con chung là [Trần Nguyễn Lam V](#), sinh ngày 11/8/2001 và [Trần Gia Huy](#), sinh ngày 17/12/2006. Đối với cháu Vy đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà Nghi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Huy bà có nguyện vọng giao cháu Huy cho ông K nuôi dưỡng vì ông K có khả năng và điều kiện tốt để chăm sóc cháu. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Trần Nguyễn Lam V đã trưởng thành, khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với cháu Huy thì việc giao cháu Huy cho ai chăm sóc phải bảo đảm được những quyền và lợi ích tốt nhất cho cháu. Ông K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy. Hiện nay cháu Huy đang sống ổn định cùng với ông K. Mặt khác, nguyện vọng của cháu Huy mong muốn được ở với ông K. Do đó, để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Huy Hội đồng xét xử giao cháu Trần Gia Huy, sinh ngày 17/12/2006 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông K không yêu cầu bà Nghi cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhởi và ông Trần Đình Kh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhi phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[7] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 28, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 271, và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Nghi.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhi được ly hôn với ông Trần Đình Kh.

- Về con chung: Giao cho ông Trần Đình Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là **Trần Gia Huy, sinh ngày 17/12/2006** đến tuổi trưởng thành. Ông K không yêu cầu bà Nghi cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Nguyễn Thị Mỹ Nhi và ông Trần Đình Kh có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhi và ông Trần Đình Kh không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhi phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0004703 ngày 22/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã N. Bà Nghi đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Thị xã N;
- Chi cục THADS Thị xã N;
- UBND xã Ninh Tây, Thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Nguyễn Thị Thủy**